

Số: 01/2020/QĐST - VDS

Quảng Bình, ngày 07 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Bá Lư;

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Nam – Thư ký TAND tỉnh Quảng Bình;

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Hương;

Ngày 07 tháng 2 năm 2020 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2019/TLST-VDS ngày 04 tháng 11 năm 2019 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung; theo Quyết định mở phiên họp số: 97/2020/QĐ – ST ngày 30 tháng 01 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1965;

Nơi đăng ký HKTT: Tiểu khu 1, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Bình; Hiện cư trú tại: 15 Forvn Ave Canada, vắng mặt;

- Bà Lư Thị Thu H, sinh năm 1968;

Nơi đăng ký HKTT: Tiểu khu 1, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai của ông Nguyễn Văn T và bà Lư Thị Thu H thì nội dung như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Lư Thị Thu H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 07/9/1994 tại UBND thị trấn L. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 04 con chung, đến năm 2016, ông T đi nước ngoài lao động để cải thiện kinh tế cho gia đình, từ đó vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, không tin tưởng và ít quan tâm đến nhau, cả hai đều cảm thấy không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, không có khả năng hàn gắn nên gửi đơn đến Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn để mỗi người ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Lư Thị Thu H có 04 con chung gồm:

1. Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1988;
2. Nguyễn Chung A, sinh năm 1995;
3. Nguyễn Thị Th, sinh năm 2000;
4. Nguyễn Lưu P, sinh năm 2005;

Trong đó, 03 cháu đầu đã đủ tuổi thành niên, riêng cháu Nguyễn Lưu P, hai bên thống nhất giao cho bà Lưu Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Văn T không cấp dưỡng nuôi con. Cháu Nguyễn Lưu P có bản trình bày nêu nguyện vọng được ở với mẹ.

Về tài sản chung: Ông T và bà H không yêu cầu giải quyết tài sản chung.

Tại phiên họp, bà Lưu Thị Thu H vẫn giữ nguyên ý kiến của mình, ông Nguyễn Văn T vắng mặt nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt;

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Yêu cầu thuận tình ly hôn và nuôi con chung của ông T và bà H là có cơ sở nên đề nghị chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu, bản trình bày có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Canada, ông T vắng mặt tại địa phương hiện đang cư trú tại Canada, vì vậy xác định vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37; điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về công nhận giấy tờ của đương sự là công dân Việt Nam ở nước ngoài gửi cho Tòa án: Đơn yêu cầu ly hôn và bản tường trình của ông Nguyễn Văn T lập bằng tiếng Việt, có chữ ký của ông Nguyễn Văn T, có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Canada vào ngày 18/9/2019, do đó Tòa án công nhận các văn bản của ông Nguyễn Văn T viết và ký là hợp pháp theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 478 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.4] Về sự vắng mặt của ông Nguyễn Văn T tại phiên họp:

Tại bản trình bày, ông Nguyễn Văn T đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ông đối với việc ly hôn của mình với bà Lưu Thị Thu H, căn cứ khoản 2 Điều 367, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết vắng mặt ông Nguyễn Văn T.

[2]. Về nội dung xét đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị Thu H:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Xét thấy, ông Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật Việt Nam. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 04 con chung, đến năm 2016, ông T đi nước ngoài lao động để cải thiện kinh tế cho gia đình, từ đó vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, không tin tưởng và ít quan tâm đến nhau, cả hai đều cảm thấy không có hạnh

phúc, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, không có khả năng hàn gắn. Cả hai đều thể hiện mong muốn được ly hôn để ổn định cuộc sống riêng. Xét thấy ông T và bà H không đạt được mục đích hôn nhân, nên việc chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của ông, bà là có cơ sở.

[2.2]. Về con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị Thu H có 04 con chung; Đối với các con: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1988; Nguyễn Chung A, sinh năm 1995; Nguyễn Thị Th, sinh năm 2000 đã đủ tuổi thành niên, có đủ khả năng lao động nên Tòa án không xem xét.

Đối với cháu Nguyễn Lưu P, sinh ngày 10/02/2005; Ông T, bà H thống nhất giao cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy đây là quyền tự định đoạt của đương sự, việc thoả thuận phù hợp với nguyện vọng của cháu P, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm quy định pháp luật nên Tòa án công nhận sự thoả thuận này. Sau này bà Hiền có quyền yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con theo một vụ việc khác nếu thấy cần thiết.

[2.3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị Thu H không có yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà Lưu Thị Thu H tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng theo quy định của pháp luật;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 37, 149, 361, 369, 370, 371, 478 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 51, 55, 81, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị Thu H.

[2]. Về quan hệ con chung: Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Bà Lưu Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lưu P, sinh ngày 10/02/2005, ông Nguyễn Văn T không cấp dưỡng nuôi con. Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

[3]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm ly hôn của bà Lưu Thị Thu H, được trừ vào 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số: 0006249 ngày 04/11/2019 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Bình để sung vào ngân sách Nhà nước

[4]. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Bình;
- Lưu VPTA;
- Lưu VP Tòa DS;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Võ Bá Lưu